
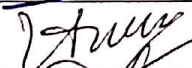
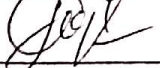

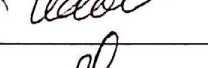

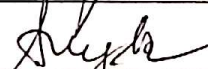
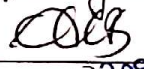
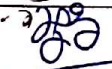
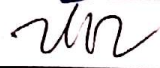
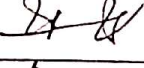
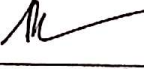
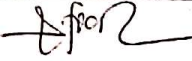


UBND HUYỆN NAM SÁCH  
TRƯỜNG TH&THCS NAM CHÍNH

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ  
ĐƠN VỊ HỌC TẬP CẤP HUYỆN**

Nam Sách năm 2024

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

TT	Họ tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Nguyễn Văn Khởi	Hiệu trưởng	Tổ trưởng	
2	Nguyễn Thị Huyền	Phó hiệu trưởng	Thư ký	
3	Phạm Quang Đại	Phó hiệu trưởng	Thành viên	
4	Đỗ Thị Thúy Hằng	CT công đoàn	Thành viên	
5	Lê Thị Hà Mi	TB thanh tra	Thành viên	
6	Vũ Thị Lý	Tổng phụ trách	Thành viên	
7	Đặng Thị Tuyết	TT Tổ 1	Thành viên	
8	Nguyễn Thị Kim Anh	TT Tổ 2+3	Thành viên	
9	Nguyễn Đình Sửu	TT Tổ 4+5	Thành viên	
10	Trần Thị Lê	TT Tổ KHTN	Thành viên	
11	Vương Thị Huế	TT Tổ KHXH	Thành viên	
12	Bùi Thị Mỹ	BT đoàn thanh niên	Thành viên	
13	Vũ Thị Thoa	Văn thư	Thành viên	

## DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT

STT	Chữ viết tắt	Nội dung
1	GD	Giáo dục
2	TĐG	Tự đánh giá
3	CBQL	Cán bộ quản lý
4	GV, NV	Giáo viên, nhân viên
5	CBGV-NV	Cán bộ giáo viên- nhân viên
6	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
7	BDTX	Bồi dưỡng thường xuyên
8	CM	Chuyên môn
9	ỨDCNTT	Ứng dụng công nghệ thông tin
10	LĐT	Lao động tiên tiến
11	KHHGD	Kế hoạch hoá gia đình

## BẢNG TỔNG HỢP

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Không đạt	Đạt mức độ 1	Đạt mức độ 2
<b>1. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học</b>	1		X	
	2		X	
	3		X	
	4		X	
	5		X	
<b>2. Tiêu chí 2. Về kết quả học tập của Thành viên</b>	1		X	
	2		X	
	3		X	
	4		X	
	5		X	
<b>3. Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”</b>	1		X	
	2		X	
	4		X	

Trần Phú, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện mức độ 1 năm 2024**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Sách.

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

Căn cứ Công văn số 619/ UBND- VP ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”;

Căn cứ Công văn 1820/UBND- GDĐT, ngày 27/12/2024 về tổ chức tự kiểm tra, đánh giá “Đơn vị học tập” cấp huyện trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2024;

Trường Tiểu học và THCS Nam Chính đã thành lập Tổ đánh giá, xây dựng kế hoạch đánh giá, thu thập minh chứng và thiết lập hồ sơ đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện đảm bảo theo quy định (có báo cáo, hồ sơ minh chứng kèm theo).

Đơn vị Trường Tiểu học và THCS Nam Chính kính đề nghị Ủy ban nhân dân, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Sách xem xét đánh giá, công nhận đơn vị Trường Tiểu học và THCS Nam Chính đạt “Đơn vị học tập” cấp huyện, mức độ 1 năm 2024.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Khởi

Trần Phú, ngày 06 tháng 01 năm 2025

## BÁO CÁO

### Tự đánh giá "Đơn vị học tập" năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận "Đơn vị học tập" cấp huyện, tỉnh;

Căn cứ Công văn số 619/UBND-VP ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về đánh giá, công nhận "Đơn vị học tập";

Căn cứ Công văn 1820/UBND-GDDT, ngày 27/12/2024 về tự kiểm tra, đánh giá "Đơn vị học tập" cấp huyện trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2024;

Trường Tiểu học và THCS Nam Chính báo cáo tự đánh giá, công nhận "Đơn vị học tập" cấp huyện (mức độ 1 năm 2024) như sau:

#### A. ĐẶT VẤN ĐỀ

##### 1. Tình hình chung của đơn vị

Trường Tiểu học và THCS Nam Chính với tổng diện tích đất là 13.800 m<sup>2</sup>.

- Diện tích bình quân m<sup>2</sup>/học sinh: 13.800 m<sup>2</sup> /623 HS.
- Diện tích sân chơi: 3.594 m<sup>2</sup>/623 HS- Tỷ lệ 5,77 m<sup>2</sup>/HS.
- Diện tích bãi tập: 7.179m<sup>2</sup>/623 HS- Tỷ lệ 11,52 m<sup>2</sup>/HS.

Cảnh quan khuôn viên trường đã từng bước được cải tạo xanh, sạch, đẹp.

Công trình vệ sinh: 11 khu vệ sinh, trong đó học sinh: 7, giáo viên: 04, có khu nam nữ riêng biệt, đảm bảo sạch sẽ. Có hệ thống nước sạch cung cấp đầy đủ

Nhà trường đã đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, hóa chất phục vụ dạy học, trang trí trường lớp khang trang, sạch đẹp, phát huy hiệu quả các phòng bộ môn.

- **Cấp Tiểu học:** 12 phòng học, 1 phòng tin, 1 phòng Tiếng Anh, 1 phòng đa chức năng; 1 phòng Mỹ Thuật, 1 phòng Âm nhạc, 1 phòng khoa học công nghệ. Ngoài ra có các phòng Phó hiệu trưởng, phòng y tế + phòng tư vấn học đường, phòng thiết bị, phòng thư viện, phòng kho...

## **Cấp THCS:**

Phòng học: 05; phòng khoa học tự nhiên: 2; phòng công nghệ: 1, phòng Tiếng Anh: 1, phòng thư viện, phòng khoa xã hội, các phòng khu hiệu bộ.

### **Cơ sở vật chất chung**

- Phòng khác: Phòng truyền thống ghép chung phòng hội trường, phòng đồ dùng thiết bị: 1; phòng kho: 6; phòng Hiệu trưởng: 1; phòng Phó hiệu trưởng: 2; phòng công đoàn: 1; phòng tổ chuyên môn: 5; phòng đoàn đội: 1; phòng văn phòng 1.

- Thư viện, thiết bị: Mua tặng cường sách, báo, tạp chí, trang trí thư viện sạch đẹp, khoa học. Sở Giáo dục công nhận thư viện tiên tiến.

Trường Tiểu học và THCS Nam Chính là đơn vị sự nghiệp. Nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác học tập. Luôn tham gia các buổi học tập do các cấp tổ chức. Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, của chính quyền địa phương, sự kết hợp của các Ban ngành đoàn thể xã tạo điều kiện cho nhà trường trong công tác học tập. Với sự nỗ lực phấn đấu không ngừng học tập của tập thể sư phạm trường Tiểu học và THCS Nam Chính đã từng bước tạo được sự tin tưởng cho các cấp, các ngành và phụ huynh địa phương.

\* Tổng số CBVC-NLĐ là 35.

Ban giám hiệu: 3; Giáo viên: 28; Nhân viên : 4.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 3; Đại học: 32.

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 03.

## **2. Mục đích TĐG**

Nhằm xác định mức độ đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, nhà trường cần nêu ra được những điểm mạnh, điểm yếu dựa trên cơ sở qua các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá công nhận đơn vị học tập. Qua các tiêu chí nhà trường tự đánh giá kết quả, nhà trường sẽ báo cáo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng và hiệu quả học tập... Từ đó nhà trường cần phát huy những điểm mạnh, đồng thời điều chỉnh những điểm yếu và có kế hoạch cải tiến kịp thời.

## **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá**

Với sự nỗ lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn trường cùng với sự chỉ đạo và hướng dẫn kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo từ đó nhà trường đã có kế hoạch và tiến hành thực hiện công tác đánh giá Công nhận “Đơn vị học tập” một cách nghiêm túc và sâu sát, đúng quy trình theo các văn bản hướng dẫn. Đồng thời nhà trường thực hiện tốt công tác lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ minh chứng về đánh giá chất lượng.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, ứng

dụng tốt công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, công tác quản lý và các hoạt động khác đạt hiệu quả.

Đảng viên trong Chi bộ luôn chấp hành tốt công tác học tập các chuyên đề, học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

Với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể sư phạm, trong các đợt hội thi hội giảng, nhà trường đã có 05 GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp huyện.

Tập thể sư phạm đã tích cực trong việc phối hợp với phụ huynh học sinh, các tổ chức, các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong tất cả các hoạt động nhà trường, Là đơn vị luôn đạt danh hiệu tập thể LĐTT, năm học 2023-2024 đạt tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”**

*Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hàng năm do thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức, triển khai, thực hiện kế hoạch.*

**1. Mô tả hiện trạng:** Năm học 2024- 2025 nhà trường xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho CB, GV, NV; Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên số 83a/KH-TH&THCS ngày 24/6/2024; Kế hoạch số 149/KH-TH&THCS ngày 25/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025; Quyết định số 150/QĐ-TH&THCS ngày 25/9/2024 về thành lập Tổ chuyển đổi số trường học năm học 2024- 2025. Nhà trường có đầy đủ các văn bản liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện học tập tại đơn vị từ cấp trên ban hành và chỉ đạo.

Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các Kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, kế hoạch được triển khai nhanh chóng và rộng rãi, đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp. Các kế hoạch được thực hiện có hiệu quả theo tiến độ, thời gian phù hợp. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức học tập, nghiêm túc học tập, tiếp thu nhanh chóng các nội dung học tập, có lưu trữ nội dung học tập vào hồ sơ cá nhân. Tuy nhiên, có những buổi học tập Nghị quyết của Đảng một số giáo viên là Đảng viên tham gia chưa đầy đủ do có tiết dạy trên lớp.

**2. Điểm mạnh:** Nhà trường đã kịp thời xây dựng và có đầy đủ các Kế hoạch tại đơn vị được học tập thường xuyên, kế hoạch được triển khai đồng bộ đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện kế hoạch có hiệu quả. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc học tập, có lưu trữ đầy đủ hồ sơ học tập.

**3. Tồn tại:** Một số buổi học tập Nghị quyết, giáo viên là đảng viên thời gian tham gia chưa đầy đủ (do đặc thù công việc của đảng viên làm công tác giảng dạy).



#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

*Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập.*

**1. Mô tả hiện trạng:** Nhà trường nghiêm túc chấp hành đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức. Các thành viên tham gia học tập BDTX hàng năm được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên. Nhà trường có xây dựng nhiều hình thức nhằm khuyến khích, động viên thành viên trong đơn vị tích cực học tập như: Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ có những quy định về khen thưởng, hỗ trợ động viên trong các trường hợp tham gia học tập, tập huấn được cụ thể trong các điều khoản của Quy chế. Đánh giá, xếp loại cuối năm. Tuy nhiên, nguồn kinh phí còn hạn chế, nên chế độ khen thưởng chưa cao.

Các thành viên là CBQL, tổ trưởng CM là lực lượng nòng cốt của nhà trường trong việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên trong trường (đặc biệt là đội ngũ giáo viên mới).

#### 2. Điểm mạnh:

100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định, 100% CBQL, GV, NV được công nhận kết quả học tập BDTX. Nhà trường có nhiều hình thức động viên, khen thưởng, hỗ trợ các thành viên tham gia học tập, tập huấn. 100% thành viên là CBQL, tổ trưởng CM sẵn sàng, nhiệt huyết và có năng lực làm công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho GV, NV trong nhà trường và các trường tiểu học, THCS trong huyện.

**3. Tồn tại:** Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chế độ động viên, khen thưởng chưa cao.

#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

*Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước).*

**1. Mô tả hiện trạng:** Hằng năm nhà trường có xây dựng dự toán kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với thành viên tham gia học tập trong đơn vị như: Cấp công tác phí những thành viên tham gia học tập chuyên môn nghiệp vụ, chuyên đề, trong huyện, tỉnh.

#### 2. Điểm mạnh:

Nhà trường luôn chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên tham gia học tập trong đơn vị.

**3. Tồn tại:** Không

#### 4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1

**Chỉ tiêu 4:** Đơn vị cấp huyện triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.

**1. Mô tả hiện trạng:** Nhà trường thực hiện:

- Công văn số 1770/SGDDT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025;

- Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 10/9/2024 của UBND huyện Nam Sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2025;

- Kế hoạch số 821/KH-PGDDT ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025;

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 149/KH-TH&THCS ngày 25/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025; Quyết định số 150/QĐ-TH&THCS ngày 25/9/2024 thành lập Tổ chuyên đổi số trường học năm học 2024- 2025.

Nhà trường được trang bị dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số, mỗi lớp học, khối văn phòng được trang bị đầy đủ máy vi tính, được nối mạng hoạt động có hiệu quả. CBQL, GV, NV có ý thức cao, tích cực thực hiện hoạt động chuyển đổi số như: làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, Đăng ký chữ số, thực hiện giáo án điện tử... tuy nhiên, việc học tập trong chuyển đổi có nhiều thao tác phức tạp, nhiều phần mềm khó sử dụng, một số GV, NV lớn tuổi chưa nắm bắt kịp, nên thực hiện thao tác còn chậm.

**2. Điểm mạnh:** Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả đạt 100% công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT.

**3. Tồn tại:** Một số GV, NV lớn tuổi chưa nắm bắt kịp, nên thực hiện thao tác phần mềm, chuyển đổi số còn chậm.

**4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**Chỉ tiêu 5:** Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân

**1. Mô tả hiện trạng:** Nhà trường thực hiện chỉ đạo của các cấp đã triển khai đến toàn bộ CBQL, GV, NV đăng ký tài khoản và học tập theo nội dung cấp trên quy định. Nhà trường chỉ đạo CBQL, GV, NV tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân thông qua các cuộc họp, việc hoạt động phục vụ người dân bằng nhiều hình thức như: giúp hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt VneID, giúp, cài các phần mềm, ứng dụng chuyển đổi số, giúp phụ huynh đóng phí không dùng tiền mặt, quyên góp sách giáo khoa,

tài liệu tham khảo... Tuy 100% GV, NV tham gia tích cực nhưng có giáo viên, nhân viên lớn tuổi chưa được nhạy bén, nên việc phục vụ học tập cho phụ huynh còn chậm.

**2. Điểm mạnh:** 100% CBQL, GV, NV tích cực tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập cho người dân, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đạt hiệu quả thiết thực.

**3. Tồn tại:** Một số giáo viên, nhân viên lớn tuổi chưa được nhạy bén, nên việc phục vụ học tập cho phụ huynh còn chậm.

**4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**\* Kết luận về Tiêu chí 1:**

\* Điểm mạnh nổi bật: Nhà trường xây dựng kịp thời đầy đủ các Kế hoạch học tập thường xuyên, Kế hoạch được triển khai đồng bộ, 100% CBQL, GV, NV thực hiện Kế hoạch có hiệu quả. Hằng năm 100% CBQL, GV, NV được công nhận kết quả học tập BDTX. Nhà trường chủ động xây dựng dự toán và chi trả kinh đơn vị. 100% CBQL, GV, NV công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong phí từ ngân sách Nhà nước đầy đủ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng tại thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu học tập trong chuyển đổi số và ứng dụng đơn vị. 100% lớp học, khối văn phòng có điều kiện thuận lợi, có đầy đủ dụng cụ, CNTT.

\* Điểm yếu cơ bản: Do đặc thù công việc, một số buổi học tập Nghị quyết chưa nắm bắt được nội dung, nên thực hiện thao tác trong chuyển đổi số còn lúng túng, giáo viên là đảng viên thời gian tham gia chưa đầy đủ.

**\* Số lượng chỉ tiêu: 5/5 đạt mức 1**

**Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị:**

**2.1. Tiêu chí 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.**

**1. Mô tả hiện trạng:** Thành viên trong đơn vị có Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong năm 2024 GV, NV được nhà trường, các tổ chức đánh đơn vị tổ chức đánh giá tỷ lệ Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi trong công tác và trong chuyên môn. Thông qua Báo cáo số 75/BC-TH&THCS ngày 27/5/2024 về báo cáo tổng kết năm học 2023- 2024. Thông qua đánh giá xếp loại viên chức, người lao động; Kết quả thi đua cuối năm học 2023- 2024.

**2. Điểm mạnh:** 100% VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

**3. Tồn tại:** Không.

**4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**2.2. Tiêu chí 2:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

**1. Mô tả hiện trạng:** Hằng năm nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá chương trình đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định, năm học 2023- 2024. Tuy nhiên, một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế chưa hiệu quả cao.

**2. Điểm mạnh:** 100% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định.

**3. Tồn tại:** Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

**4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**Tiêu chí 3:** Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

**1. Mô tả hiện trạng:** CBQL, GV trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi học về chuyển đổi số, tham gia làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, Đăng ký chữ số, thực hiện giáo án điện tử... Giáo viên 100% tham gia chương trình chuyển đổi số quốc gia trong trường học. Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị. Tuy nhiên, công tác được đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ, chủ yếu là học hỏi lẫn nhau trong đơn vị.

**2. Điểm mạnh:** 100% CBQL, GV, NV tích cực học tập về chuyển đổi số, tham gia các phong trào, cuộc vận động, thực hiện nhiệm vụ công tác mạnh mẽ và hiệu quả cao.

**3. Tồn tại:** Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ.

**4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 1**

**Chỉ tiêu 4:** Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).

**1. Mô tả hiện trạng:** CBQL, GV 100% có chứng chỉ ngoại ngữ, có chứng chỉ Tin học, đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm. Sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm thiết kế giáo án điện tử phục vụ công tác giảng dạy, đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế (chứng chỉ lưu tại hồ sơ cá nhân, có trên phần mềm Edu, phần mềm quản lý cán bộ).

2. **Điểm mạnh:** 100% CBQL, GV trong nhà trường có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

3. **Tồn tại:** Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh còn hạn chế.

4. **Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

*Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.*

1. **Mô tả hiện trạng:** Năm học 2023- 2024 nhà trường đạt tỷ lệ danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Lao động tiên tiến" tỉ lệ đạt 91,7%% theo số Quyết định 2110/QĐ-UBND ngày 26/7/2024.

2. **Điểm mạnh:** Năm học 2023- 2024, 91,7 % Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15).

3. **Tồn tại:** Không

4. **Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

\* **Kết luận về Tiêu chí 2:**

\* **Điểm mạnh nổi bật:** 100% VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CBQL, GV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định. 100% CBQL, GV chứng chỉ ngoại ngữ. 91,7% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và Lao động tiên tiến" trong năm học 2023- 2024.

\* **Điểm yếu cơ bản:** Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

\* **Số lượng chỉ tiêu: 5/5 đạt mức 1**

**Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng "Đơn vị học tập"**

*Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận "Công dân học tập" giai đoạn 2021-2030 (ban hành tại Quyết định số 324/QĐ- KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, sau đây gọi là Quyết định số 324/QĐ-KHVN). Đối với đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.*

1. **Mô tả hiện trạng:** 100% Thành viên đáp ứng đầy đủ các năng lực, phẩm chất của Công dân học tập. 100% Thành viên có ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình và xã hội. Năm học 2023- 2024, đánh giá xếp loại 4,4% CBQL, GV, NV đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên Thông qua báo cáo tổng kết năm học số 75/BC-TH&THCS ngày 27/05/2024. Thông qua tổng hợp

đánh giá xếp loại viên chức năm học 2023- 2024. 100% CBQL, GV, NV ký cam kết học tập suốt đời. 100% VC đạt danh hiệu “Công dân học tập” năm 2024.

2. **Điểm mạnh:** 100% VC trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập” năm 2024.

3. **Tồn tại:** Không

4. **Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

*Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp huyện thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.*

1. **Mô tả hiện trạng:** CBQL, GV, NV trong nhà trường luôn sáng tạo linh hoạt khi giải quyết công việc. Chủ động trong việc xây dựng và triển khai các Kế hoạch chỉ đạo của cấp trên, các phong trào của ngành. CBQL có kỹ năng quản lý tốt. Giáo viên, nhân viên có chuyên môn sư phạm tốt, luôn học hỏi từ trau dồi kỹ năng nghiệp vụ sư phạm và luôn chủ động, sáng tạo trong công việc. Tuy nhiên còn một số giáo viên, nhân viên chưa linh hoạt khi giải quyết công việc. Thể hiện qua Báo cáo số 75/BC-TH&THCS ngày 27/5/2024 kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024. Thông qua tổng hợp đánh giá xếp loại viên chức, người lao động của năm học 2023- 2024; trao đổi chuyên môn trong buổi sinh hoạt chuyên đề theo cụm trường.

2. **Điểm mạnh:** Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các phong trào Hội thi, sinh hoạt chuyên đề theo cụm trường...

3. **Tồn tại:** Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc chia sẻ kinh nghiệm kiến thức với đồng nghiệp.

4. **Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

*Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp huyện đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.*

1. **Mô tả hiện trạng:** Năm học 2023- 2024 nhà trường đạt danh hiệu thi đua “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 26/7/2024.

2. **Điểm mạnh:** Năm học 2023- 2024 nhà trường Đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

3. **Tồn tại:** Không.

4. **Tự đánh giá:** Đạt mức độ 1

\* **Kết luận về Tiêu chí 3:**

\* **Điểm mạnh nổi bật:** 100% CBQL, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập”. Đơn vị thực hiện tốt các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác qua các phong trào Hội thi, các buổi sinh hoạt chuyên đề... Năm học 2023- 2024 nhà trường Đạt danh hiệu Tập thể “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Nhà trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 theo quy định.

\* **Điểm yếu cơ bản:** Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc đổi mới phương

pháp giáo dục, chất lượng một số giải học sinh giỏi văn hóa chưa cao.

\* Số lượng chỉ tiêu: 3/3 đạt mức 1

### C. KẾT LUẬN CHUNG

Trường Tiểu học và THCS Nam Chính xây dựng đầy đủ các Kế hoạch học tập thường xuyên và triển khai đồng bộ đạt hiệu quả. được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả học tập BDTX. CBQL, GV, NV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong chuyển đổi số và ứng dụng CNTT. VC-NLĐ tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. 100% CBQL, GV có chứng chỉ ngoại ngữ, 91,7% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và Lao động tiên tiến”. 100% CBQL, GV trong đơn vị được công nhận danh hiệu “ Công dân học tập” trường Đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”. Nhà trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 theo quy định.

Đối chiếu với Quy định về tiêu chuẩn đánh giá đạt “Đơn vị học tập” Tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh. Kết quả đánh giá như sau:

\* Số lượng tiêu chí: 03; Chỉ tiêu đạt 13/13 tỉ lệ 100% đạt mức độ 1.

\* Mức tự đánh giá đạt “Đơn vị học tập” của trường Tiểu học và THCS Nam Chính năm 2024: Đạt mức độ 1.

Trên đây là kết quả tự đánh giá “Đơn vị học tập”, của trường Tiểu học và THCS Nam Chính năm 2024, theo các tiêu chuẩn đã quy định. Tổ tự đánh giá của trường Tiểu học và THCS Nam Chính đã nhận thấy những điểm mạnh và tồn tại. Sau quá trình tự đánh giá, nhà trường và tổ tự đánh giá sẽ có biện pháp tích cực hơn nữa trong quá trình tự học tập, tự bồi dưỡng đối với từng thành viên trong đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Công TTĐT nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG  
  
Nguyễn Văn Khởi

Trần Phú, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ  
TỰ ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU “ĐƠN VỊ HỌC TẬP”  
CẤP HUYỆN, MỨC ĐỘ 1 NĂM 2024**

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Đánh giá đạt hoặc không đạt	Ghi chú
<b>1. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học</b>	a) Chỉ tiêu 1	Đạt	
	b) Chỉ tiêu 2	Đạt	
	c) Chỉ tiêu 3	Đạt	
	d) Chỉ tiêu 4	Đạt	
	đ) Chỉ tiêu 5	Đạt	
<b>2. Tiêu chí 2. Về kết quả học tập của Thành viên</b>	a) Chỉ tiêu 1	Đạt	
	b) Chỉ tiêu 2	Đạt	
	c) Chỉ tiêu 3	Đạt	
	d) Chỉ tiêu 4	Đạt	
	đ) Chỉ tiêu 5	Đạt	
<b>3. Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị</b>	a) Chỉ tiêu 1	Đạt	
	b) Chỉ tiêu 2	Đạt	
	c) Chỉ tiêu 3	Đạt	

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Công TTĐT nhà trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Khởi